TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ D** TỈNH B	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/KDTM-ST
Ngày 04-9-2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hoàn.

Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên

Ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 17/2020/TLST- KDTM ngày 28 tháng 4 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-KDTM ngày 20 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. Địa chỉ trụ sở chính: Số 130 Phan Đăng Lưu, Phường 3, quận P, Thành phố H; trụ sở chi nhánh: Số 760 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 25, quận B, Thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1977 - Chức vụ: Giám Đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ là đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền số 1245/QĐ-ĐAB-PC ngày 22/11/2018. Có mặt.

- Bị đơn: Công ty TNHH MTV Vận Tải T. Địa chỉ: Số 35, đường số 11, khu phố Nhị Đồng 1, phường Dĩ An, thành phố D, tỉnh B.

Người đại diện hợp pháp: Chị Nguyễn Thị Xuân H1, sinh năm 1992 - Chủ tịch. Địa chỉ: Số 35, đường số 11, khu phố N1, phường D, thành phố D, tỉnh B là đại diện theo pháp luật. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 14 tháng 02 năm 2020, quá trình tham gia tố tụng người đại diện hợp pháp của nguyên đơn, chị Nguyễn Thu Hrình bày:

Ngày 06/02/2015 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ và Công ty TNHH MTV Vận Tải T ký hợp đồng nguyên tắc tín dụng số H.0178/NT với nội dung như sau: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đồng ý cấp hạn mức tín dụng cho Công ty TNHH MTV Vận Tải T với số tiền là **1.600.000.000 đồng (Một tỷ sáu trăm triệu đồng)**, thời hạn từ ngày 06/02/2015 đến ngày 11/02/2018, mỗi lần giải ngân thì hai bên tiến hành ký hợp đồng vay

vốn, hợp đồng cấp bảo lãnh, giấy nhận nợ hoặc các văn bản cấp tín dụng khác (gọi tắt là hợp đồng vay vốn), lãi suất được quy định tại các hợp đồng vay vốn…để đảm bảo tiền vay này Công ty TNHH MTV Vận Tải T đã thế chấp tài sản là xe đầu kéo biển số 61C-141.09 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ, trị giá tài sản là **2.009.000.000 đồng (Hai tỷ không trăm lẻ chín triệu đồng)** theo Biên bản định giá tài sản thế chấp/ cầm cố ngày 17/01/2015.

Căn cứ vào hợp đồng nguyên tắc các bên đã ký kết nêu trên, đến ngày 07/02/2015, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ và Công ty TNHH MTV Vận Tải T ký Hợp đồng tín dụng vay trung dài hạn số J.0004/1215 với nội dung: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ cho Công ty TNHH MTV Vận Tải T vay số tiền là **1.600.000.000 đồng (Một tỷ sáu trăm triệu đồng)**, mục đích vay là đầu tư mua 01 xe đầu kéo hiệu DAEWOO, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày 07/02/2015 đến ngày 07/02/2018, lãi suất là 12%/1 năm (lãi suất này được điều chỉnh theo hàng quý), để đảm bảo tiền vay này Công ty TNHH MTV Vận Tải T đã thế chấp tài sản là xe đầu kéo biển số 61C-141.09 cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ, về phương thức trả lãi vay là vào ngày 7/kỳ trả lãi hàng tháng, nợ gốc trả mỗi kỳ là 44.500.000 đồng vào ngày 7 của mỗi kỳ, số tiền trả nợ cuối kỳ là 42.500.000 đồng, ngày trả nợ gốc đầu tiên là 07/3/2015, ngoài ra tại hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận điều kiện về hủy bỏ hợp đồng, thu hồi nợ vay trước hạn và chấm dứt việc cho vay…. Công ty TNHH MTV Vận Tải T đã nhận đủ số tiền vay 1.600.000.000 đồng theo giấy nhận nợ ngày 07/02/2015 bằng hình thức chuyển khoản.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng thì Ngân hàng nhà nước có chương trình tài trợ từ nguồn vốn JBIC 2 (chương trình hỗ trợ lãi suất cho doanh nghiệp vừa và nhỏ) và Công ty TNHH MTV Vận Tải T thuộc trường hợp được tài trợ từ nguồn vốn JBIC2 nên giữa Ngân hàng và Công ty TNHH MTV Vận Tải T ký phụ lục hợp đồng số J.004/1215-PL-01 ngày 30/07/2015 để tách thành 02 hợp đồng tín dụng theo dõi đó là 09201J.004/1215 và 09202J.004/1215. Trong tổng số tiền vay 1.600.000.000 đồng thì bằng nguồn vốn của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ là 400.000.000 đồng, lãi suất là 12%/năm (số hợp đồng theo dõi là 09201J.004/1215), bằng nguồn JBIC là 1.200.000.000 đồng, lãi suất là 11%/năm (số hợp đồng theo dõi là 09202J.004/1215). Tại thời điểm tách thành 02 hợp đồng tín dụng để theo dõi thì dư nợ gốc còn lại là 388.850.000 đồng (hợp đồng 09201J.004/12150 + 1.033.150.000 đồng (hợp đồng 09201J.004/1215) = 1.422.000.000 đồng.

Đến tháng 12/2017 Công ty TNHH MTV Vận Tải T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, trả tiền gốc, lãi hàng tháng cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ đã nhiều lần nhắc nhở nhưng Công ty TNHH MTV Vận Tải T vẫn không thực hiện đúng nghĩa vụ của mình và từ tháng 03/2020 cho đến nay Công ty TNHH MTV Vận Tải T không thanh toán thêm bất cứ khoản nợ vay nào cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.

Tính đến ngày 03/09/2020 thì số tiền Công ty TNHH MTV Vận Tải T còn phải trả Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ là :

Số hợp đồng	Ngày vay	Số tiền gốc	Số tền gốc đã trả	Số tiền lãi đã trả	Số tiền gốc còn lại	Số tiền lãi còn lại
09201J0004/1215	07/02/2015	400.000.000	239.428.000	137.331.857	160.572.000	108.471.793
09202J0004/1215	30/07/2015	1.200.000.000	686.132.914	128.796.803	513.867.086	308.008.460

Tổng cộng		**1.600.000.000**	**925.560.914**	**266.128.660**	**674.439.086**	**416.480.253**

Vì vậy, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ yêu cầu Công ty TNHH MTV Vận Tải T phải trả cho Ngân Hàng số tiền nợ phát sinh theo hợp đồng tín dụng số J.0004/1215 ngày 07/02/2015 tính hết ngày 03/09/2020 là **1.090.919.339 đồng (Một tỷ không trăm chín mươi triệu chín trăm mười chín ngàn ba trăm ba mươi chín đồng).** Trong đó số tiền gốc là 674.439.086 đồng, lãi trong hạn 50.275.676 đồng, lãi quá hạn 366.204.577 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 04/09/2020 đến ngày Công ty TNHH MTV Vận Tải T trả hết nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ theo lãi suất quá hạn được quy định tại hợp đồng vay số J.0004/1215 ngày 07/02/2015 và phụ lục hợp đồng số J.004/1215-PL-01 ngày 30/07/2015.

Trường hợp Công ty TNHH MTV Vận Tải T không thực hiện nghĩa vụ trả toàn bộ số nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là xe đầu kéo chứng nhận đăng ký số 009539, số máy 2TIS438975CA, số khung V3TEFK000879, biển số Đăng ký 61C-141.09 để thu hồi nợ theo Hợp đồng thế chấp động sản số: 06-15/HĐTC ngày 06/02/2015 giữa Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ với Công ty TNHH MTV Vận Tải T.

- *Bị đơn* Công ty TNHH MTV Vận Tải T*:*

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và triệu tập đến Tòa án để lấy lời khai, hòa giải, tiếp cận chứng cứ cho Công ty TNHH MTV Vận Tải T nhưng Công ty TNHH MTV Vận Tải T không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không cung cấp chứng cứ và không nêu ý kiến đối với các yêu cầu của nguyên đơn.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, việc giải quyết đảm bảo tuân thủ pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Người đại diện hợp pháp của bị đơn Công ty TNHH MTV Vận Tải T vắng mặt tại phiên tòa hai lần liên tiếp không có lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Ngày 07/02/2015, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ và Công ty TNHH MTV Vận Tải T ký Hợp đồng tín dụng vay trung dài hạn số J.0004/1215 với nội dung: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ cho Công ty TNHH MTV Vận Tải T vay số tiền là 1.600.000.000 đồng (Một tỷ sáu trăm triệu đồng), mục đích vay là đầu tư mua 01 xe đầu kéo hiệu DAEWOO, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày 07/02/2015 đến ngày 07/02/2018, lãi suất là 12%/1 năm (lãi suất này được điều chỉnh theo hàng quý), phương thức thanh toán: trả gốc hàng tháng là 44.500.000 đồng, kỳ cuối là 42.500.000 đồng, lãi hàng tháng được tính = dư nợ tính lãi x lãi suất cho vay (%/tháng) x số ngày vay thực tế/30, thời gian trả gốc và lãi vào ngày 07 hàng tháng. Do Công ty TNHH MTV Vận Tải T thuộc trường hợp được tài trợ từ nguồn vốn JBIC2 nên giữa Ngân hàng và Công ty TNHH MTV Vận Tải T ký phụ lục hợp đồng số J.004/1215-

PL-01 ngày 30/07/2015 để tách thành 02 hợp đồng tín dụng theo dõi đó là 09201J.004/1215 và 09202J.004/1215.Trong tổng số tiền vay 1.600.000.000 đồng thì bằng nguồn vốn của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ là 400.000.000 đồng, lãi suất là 12%/năm (số hợp đồng theo dõi là 09201J.004/1215), bằng nguồn JBIC là 1.200.000.000 đồng, lãi suất là 11%/năm (số hợp đồng theo dõi là 09202J.004/1215). Tại thời điểm tách thành 02 hợp đồng tín dụng để theo dõi thì dư nợ gốc còn lại là 388.850.000 đồng (hợp đồng 09201J.004/12150 + 1.033.150.000 đồng (hợp đồng 09201J.004/1215) = 1.422.000.000 đồng.

[4] Để đảm bảo cho khoản vay hai bên đã ký Hợp đồng thế chấp động sản số: 06-15/HĐTC ngày 06/02/2015, theo đó Công ty TNHH MTV Vận Tải T thế chấp 01 chiếc xe đầu kéo, chứng nhận đăng ký số 009539, số máy 2TIS438975CA, số khung V3TEFK000879, biển số đăng ký 61C-141.09 là tài sản của Công ty TNHH MTV Vận Tải T. Việc thỏa thuận ký Hợp đồng tín dụng và Hợp đồng thế chấp này thể hiện ý chí tự nguyện của các đương sự trong giao kết hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH MTV Vận Tải T đã nhận đủ tiền số tiền 1.600.000.000 đồng theo giấy nhận nợ ngày 07/02/2015 nhưng mới chỉ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền 1.191.689.574 đồng, (trong đó gốc là 925.560.914 đồng, lãi là 266.128.660 đồng), từ tháng 12/2007 đến nay Công ty TNHH MTV Vận Tải T không tiếp tục thanh toán tiền gốc, lãi cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ. Như vậy, Công ty TNHH MTV Vận Tải T đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã được thỏa thuận tại Điều 5 trong Hợp đồng tín dụng số J.004/1215 ngày 06/02/2015 nên Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH MTV Vận Tải T thanh toán toàn bộ số nợ gốc, tiền lãi tính đến ngày 03/9/2020 với số tiền 1.090.919.339 đồng (Một tỷ không trăm chín mươi triệu chín trăm mười chín ngàn ba trăm ba mươi chín đồng) và tiền lãi tiếp tục tính từ ngày 04/9/2020 cho đến khi thanh toán hết số nợ theo thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết là có cơ sở chấp nhận.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D phù hợp với phân tích trên nên có cơ sở chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH MTV Vận Tải T phải chịu theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 271, 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ với Công ty TNHH MTV Vận Tải T.

1.1. Buộc Công ty TNHH MTV Vận Tải T thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền nợ theo Hợp đồng tín dụng số J.004/1215 ngày 06/02/2015 là 1.090.919.339 đồng (Một tỷ không trăm chín mươi triệu chín trăm mười chín ngàn ba trăm

ba mươi chín đồng). Trong đó số tiền gốc là 674.439.086 đồng, lãi trong hạn 50.275.676 đồng, lãi quá hạn 366.204.577 đồng.

1.3 Tiền lãi được tiếp tục tính từ ngày 04/9/2020 theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận tại Điều 5 của Hợp đồng tín dụng số J.004/1215 ngày 06/02/2015 và Phụ lục hợp đồng số J.004/1215-PL-01 ngày 30/07/2015.

1.3. Sau khi Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH MTV Vận Tải T không thanh toán số tiền trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mãi tài sản mà Công ty TNHH MTV Vận Tải T đã thế chấp để bảo đảm nợ vay theo Hợp đồng thế chấp động sản số: 06-15/HĐTC ngày 06/02/2015 là 01 chiếc xe đầu kéo, chứng nhận đăng ký số 009539, số máy 2TIS438975CA, số khung V3TEFK000879, biển số đăng ký 61C-141.09 do Công ty TNHH MTV Vận Tải T đứng tên.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Công ty TNHH MTV Vận Tải T phải chịu số tiền 47.751.000 (bốn mươi bảy triệu bảy trăm năm mươi mốt nghìn) đồng.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ toàn bộ số tiền tạm ứng án phí 21.551.000 (hai mươi mốt triệu năm trăm năm mươi mốt nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0040329 ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố D, tỉnh B.

3. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2);
- VKSND thành phố D (1);
- CC THADS thành phố D (1);
- TAND tỉnh B (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)
Kiều Thị Uyên